

BÁO CÁO

**Tình hình tổ chức và hoạt động nhiệm kỳ 2016-2021;
phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026
của Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ**

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-HĐND ngày 27/11/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng kết về tổ chức và hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Quảng Ngãi, nhiệm kỳ 2016-2021; Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân (HĐND) thị xã Đức Phổ, nhiệm kỳ 2016-2021; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

Phần thứ nhất

**Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND thị xã Đức Phổ
nhiệm kỳ 2016-2021**

I. Khái quát đặc điểm tình hình địa phương

Đức Phổ là thị xã đồng bằng trải dài theo bờ biển phía Nam tỉnh Quảng Ngãi, cách trung tâm thành phố Quảng Ngãi khoảng 40 km, có tổng diện tích tự nhiên 37.316 ha, dân số có khoảng 150.927 người, có 2 cửa biển Mỹ Á và Sa Huỳnh. Đức Phổ được Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê chuẩn công nhận huyện Đức Phổ thành thị xã Đức Phổ trực thuộc tỉnh và có 8 Phường, 7 xã trực thuộc thị xã và có hiệu lực từ ngày 01/02/2020.

Giai đoạn 2016-2020, giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm 16,8%; tỷ trọng công nghiệp - xây dựng từ 42,7% năm 2015 lên 45,4% năm 2020; thương mại - dịch vụ tăng từ 38,8% lên 41,6%; nông - lâm - thủy sản từ 18,5% giảm xuống còn 13%. Giá trị sản xuất năm 2020 đạt 25.974 đồng, bình quân giá trị sản xuất đầu người đạt 171 triệu đồng.

Hàng năm thu ngân sách trên địa bàn, bình quân tăng 16,53%/ năm đều đạt và vượt chỉ tiêu UBND tỉnh giao, đảm bảo ưu tiên chi đầu tư phát triển chiếm 24,25% tổng chi ngân sách địa phương; huy động vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2016-2020 đạt 22.650 tỷ đồng, vượt 13,25% kế hoạch.

Xây dựng nông thôn mới, đến cuối năm 2020 có 12/14 xã đạt nông thôn mới và 4 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

Thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa – xã hội, giáo dục, chính sách an sinh xã hội có nhiều tiến bộ; quốc phòng, an ninh, nội chính được giữ vững; công tác xây dựng chính quyền được tiếp tục kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả

II. Tổ chức của HĐND

1. Về đại biểu HĐND

- Tổng số đại biểu HĐND thị xã đầu nhiệm kỳ là 36 đại biểu; bằng nhiệm kỳ trước (nhiệm kỳ 2011-2016). Trong đó, tái cử 12 đại biểu, tỷ lệ 33,33 %, tăng 04 đại biểu so nhiệm kỳ trước. Trong đó:

* *Về cơ cấu thành phần:* Làm công tác Đảng 10 đại biểu, tỷ lệ 27,78%, bằng nhiệm kỳ trước; Chính quyền 16 đại biểu, tỷ lệ 44,44%, giảm 03 đại biểu so với nhiệm kỳ trước; Mặt trận và tổ chức thành viên của Mặt trận 06 đại biểu, tỷ lệ 16,67%, tăng 02 đại biểu so với nhiệm kỳ trước; Quân đội, Công an 02 đại biểu, tỷ lệ 5,56%, tăng 01 đại biểu so với nhiệm kỳ trước; cơ quan, đơn vị khác 02 đại biểu, tỷ lệ 5,56%, bằng nhiệm kỳ trước. Đại biểu công tác ở thị xã, cơ sở tôn giáo 20 đại biểu, tỷ lệ 55,55 %, tăng 02 đại biểu so với nhiệm kỳ trước; đại biểu công tác ở xã, phường 16 đại biểu, tỷ lệ 44,45 %, giảm 02 đại biểu so với nhiệm kỳ trước.

* *Về cơ cấu kết hợp:* Nữ có 09 đại biểu, tỷ lệ 25%, tăng 04 đại biểu so với nhiệm kỳ trước; Trẻ dưới 35 tuổi có 05 đại biểu, tỷ lệ 13,89%, tăng 02 đại biểu so với nhiệm kỳ trước; ngoài Đảng 01 đại biểu, tỷ lệ 2,78%, bằng nhiệm kỳ trước; Tôn giáo 01 đại biểu, tỷ lệ 2,78%, bằng nhiệm kỳ trước.

* *Về trình độ:*

+ Chuyên môn: Trên Đại học 04 đại biểu, tỷ lệ 11,11 %, tăng 03 đại biểu so với nhiệm kỳ trước; Đại học 30 đại biểu, tỷ lệ 83,33%, bằng nhiệm kỳ trước; dưới Đại học 02 đại biểu, tỷ lệ 5,56 %, giảm 03 đại biểu so với nhiệm kỳ trước.

+ Lý luận chính trị: Cao cấp, Cử nhân 14 đại biểu, tỷ lệ 38,89 %, tăng 02 đại biểu so với nhiệm kỳ trước; Trung cấp 19 đại biểu, tỷ lệ 52,78 %, giảm 03 đại biểu so với nhiệm kỳ trước.

- Đại biểu HĐND thị xã cuối nhiệm kỳ còn 32 đại biểu, cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu 04 đại biểu (02 đại biểu chuyển công tác ra khỏi địa phương, 01 đại biểu nghỉ hưu, 01 đại biểu bố trí công tác khác).

- Số lượng đại biểu chuyên trách: Đầu nhiệm kỳ có 03 đại biểu (tăng 01 đại biểu so với nhiệm kỳ trước), gồm: 01 Phó Chủ tịch và 02 Phó Trưởng Ban (Phó Trưởng Ban Pháp chế; Phó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội). Cuối nhiệm kỳ 03 đại biểu, gồm: 01 Phó Chủ tịch, Trưởng ban và Phó Trưởng ban Kinh tế - xã hội (Phó Trưởng ban Pháp chế nghỉ hưu trước tuổi).

2. Về Thường trực HĐND

- Thường trực HĐND đầu nhiệm kỳ có 04 đ/c gồm: Chủ tịch (Bí thư Huyện ủy kiêm nhiệm), 01 Phó Chủ tịch và 02 Ủy viên là Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội và Trưởng Ban Pháp chế. Cuối nhiệm kỳ còn 03 đ/c gồm: 01 Phó Chủ tịch và 02 Ủy viên là Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội và Trưởng Ban Pháp chế (Chủ tịch nghỉ hưu)

3. Các Ban HĐND (có 02 Ban)

- *Ban Pháp chế*: Đầu nhiệm kỳ có 05 thành viên, gồm: Trưởng Ban (*kiêm nhiệm*), 01 Phó Trưởng ban (*chuyên trách*) và 03 Ủy viên. Cuối nhiệm kỳ còn 04 thành viên, gồm: Trưởng ban (*kiêm nhiệm*) và 03 Ủy viên, Phó Trưởng ban nghỉ hưu trước tuổi.

- *Ban Kinh tế - Xã hội*: Đầu nhiệm kỳ có 05 thành viên, gồm: Trưởng Ban (*kiêm nhiệm*) 01 Phó Trưởng ban (*chuyên trách*) và 03 ủy viên. Cuối nhiệm kỳ còn 04 thành viên, gồm: Trưởng Ban (*chuyên trách, từ ngày 01/01/2021*), 01 Phó Trưởng ban (*chuyên trách*) và 02 ủy viên (*01 Ủy viên xin thôi, nghỉ hưu*).

* Các Ủy viên của các Ban HĐND đều hoạt động kiêm nhiệm.

4. Về Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân

Nhiệm kỳ 2016 – 2021, HĐND thị xã thành lập 06 tổ đại biểu HĐND (Trong đó: Tổ có 7 đại biểu có 02 Tổ; Tổ có 6 đại biểu có 03; Tổ có 5 đại biểu có 01 Tổ).

III. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND

Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp luôn được Thường trực HĐND thị xã đã chủ động phối hợp với UBND thị xã, Ủy ban MTTQVN, các Ban HĐND thị xã và các cơ quan liên quan thống nhất dự kiến chương trình kỳ họp và xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác chuẩn bị cho kỳ họp, làm cơ sở để UBND thị xã và các cơ quan liên quan có thời gian chuẩn bị các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp.

Trên cơ sở dự kiến nội dung kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND phân công, giao nhiệm vụ cho các Ban và Văn phòng theo dõi, đôn đốc, sớm tiếp cận, chủ động nghiên cứu các văn bản, tài liệu, để tham gia ý kiến từ bước chuẩn bị dự thảo nhằm bảo đảm nội dung trình kỳ họp được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, chất lượng nội dung và tiến độ thời gian. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND mang tính phản biện cao và thể hiện rõ quan điểm, chính kiến, cung cấp đầy đủ các thông tin cơ sở pháp lý và thực tiễn để HĐND xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương.

Từ đầu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đến nay (tháng 12/2020), HĐND thị xã khóa XI đã tổ chức: 01 kỳ họp lần thứ nhất để bầu các chức danh HĐND và UBND; 10 kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm; 08 kỳ họp chuyên đề; các kỳ họp được HĐND thị xã tổ chức đúng quy định của pháp luật. Nội dung đưa ra xem xét, quyết định tại kỳ họp được lựa chọn phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tập trung vào những vấn đề quan trọng của địa phương, liên quan đến an sinh xã hội, những vấn đề trong quá trình triển khai còn nhiều khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ kịp thời.

Phương pháp điều hành kỳ họp được cải tiến theo hướng linh hoạt, khoa học và đảm bảo đúng nguyên tắc. Trong điều hành thảo luận, Chủ tọa chốt lại những nội dung được thống nhất theo đa số; định hướng xem xét những vấn đề còn những ý kiến khác nhau, nhất là những chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ quan

trọng, tạo sự nhất trí cao, phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ của đại biểu HĐND; gọi ý thảo luận những vấn đề bức xúc, nổi cộm được cử tri và dư luận xã hội quan tâm. Thời gian mỗi kỳ họp thường lệ của HĐND thị xã làm việc từ 1,5 đến 02 ngày, kỳ họp chuyên đề làm việc 0,5 ngày. Tài liệu kỳ họp được gửi trước cho đại biểu HĐND thị xã nghiên cứu đúng thời gian quy định; Thường trực HĐND thường chọn một số báo cáo và yêu cầu trình bày báo cáo tóm tắt, một số báo cáo còn lại yêu cầu đại biểu HĐND tự nghiên cứu để thảo luận tại kỳ họp, giành nhiều thời gian của kỳ họp cho việc thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn.

Công tác tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp được duy trì và thực hiện tốt. Trước mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND phối hợp với UBMTTQVN thị xã và Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị bầu cử Đức Phổ tổ chức đề đại biểu HĐND 02 cấp (tỉnh, thị xã) tiếp xúc cử tri để báo cáo với cử tri về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, báo cáo kết quả giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri tại đợt tiếp xúc cử tri lần trước, báo cáo hoạt động của HĐND, dự kiến chương trình kỳ họp HĐND và nghe cử tri phản ánh, kiến nghị tâm tư, nguyện vọng gửi đến đại biểu HĐND. Các kỳ họp thường lệ, Phiên khai mạc, chất vấn, trả lời chất vấn, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Phiên bế mạc kỳ họp đều được truyền thanh trực tiếp trên Đài Truyền thanh thị xã và cơ sở để cử tri theo dõi, giám sát.

2. Quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương

Từ đầu nhiệm kỳ 2016-2021, HĐND thị xã tổ chức 10 kỳ họp thường lệ, 09 kỳ họp chuyên đề đã ban hành 111 nghị quyết trên tất cả các lĩnh vực, cụ thể: 58 Nghị quyết về lĩnh vực kinh tế - xã hội, tài chính ngân sách, đầu tư công; 38 Nghị quyết về công tác cán bộ, tổ chức, nhân sự; 03 Nghị quyết liên quan đến xây dựng đô thị và 12 Nghị quyết về các lĩnh vực khác.

Nghị quyết của HĐND thị xã ban hành bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định, tuân thủ chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, xác định các mục tiêu, chỉ tiêu và biện pháp, giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, từng bước làm thay đổi bộ mặt nông thôn, tạo sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tích cực; bảo đảm an sinh xã hội, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân, bảo đảm tính hợp lý, hài hòa giữa các vùng, lĩnh vực, địa phương trên địa bàn thị xã, gắn với phù hợp với quy hoạch của tỉnh.

Nghị quyết của HĐND thị xã ngay sau khi ban hành đã được UBND thị xã triển khai bằng các văn bản kế hoạch, quyết định thuộc thẩm quyền, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, phường tổ chức thực hiện để kịp thời phát huy hiệu lực, hiệu quả trong thực tiễn. Một số nghị quyết không còn phù hợp đã được rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo quy định để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Ngoài việc quyết định các vấn đề quan trọng tại kỳ họp, thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, Thường trực HĐND thị xã đã phối hợp với

UBND thị xã giải quyết các vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ họp để kịp thời triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, yêu cầu cấp thiết thực tiễn của địa phương nhằm góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu triển kinh tế - xã hội của địa phương và được báo cáo với HĐND tại kỳ họp gần nhất.

3. Thực hiện chức năng giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND thị xã

a) Giám sát tại kỳ họp HĐND:

Hàng năm, tại kỳ họp HĐND thường lệ giữa năm và cuối năm, HĐND xem xét, thảo luận các báo cáo, tờ trình, kế hoạch, đề án, dự thảo nghị quyết trình HĐND; xem xét, thảo luận các báo cáo kết quả giám sát, khảo sát chuyên đề của Thường trực và các Ban HĐND thị xã.

Chương trình, nội dung tại các kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm trong nhiệm kỳ đều có nội dung chất vấn của đại biểu và trả lời chất vấn, được truyền thanh trực tiếp để cử tri theo dõi, giám sát. Nội dung chất vấn chủ yếu thuộc về các vấn đề mà cử tri quan tâm, bức xúc nhưng chưa được lãnh đạo UBND và lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thị xã giải quyết triệt để, còn kéo dài trong nhiều năm. Trong các phiên chất vấn, các nội dung chất vấn đã được lãnh đạo cơ quan hữu quan trả lời trực tiếp, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp để tiếp tục thực hiện. Sau hoạt động chất vấn, các nội dung chất vấn của Đại biểu đã được giải quyết thấu đáo. Tuy nhiên, số lượng Đại biểu HĐND chất vấn còn hạn chế.

Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND thị xã đã tổ chức 01 Phiên họp chuyên đề chất vấn, giải trình, trả lời chất vấn giữa hai kỳ họp HĐND thị xã đối với UBND thị xã về các nội dung: công tác quản lý, điều hành của nhà nước về triển khai, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng do UBND huyện làm chủ đầu tư chậm hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và quyết toán vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước còn tồn đọng qua nhiều năm chậm quyết toán; các dự án ngoài ngân sách nhà nước đã được cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư (từ năm 2013 - 2018); các dự án đã được cấp thẩm quyền giao đất, cho thuê đất cho doanh nghiệp để sản xuất kinh doanh (từ năm 2010-2015) trên địa bàn. Kết quả sau chất vấn đã đem lại hiệu quả thiết thực, các vấn đề đã chất vấn sớm được giải quyết và triệt để.

Tại kỳ họp thường kỳ cuối năm 2018 (năm thứ 3 của nhiệm kỳ) HĐND thị xã đã thực hiện việc lấy tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu, đảm bảo trình tự, thủ tục, nguyên tắc theo Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội, đúng và đầy đủ đối tượng, dân chủ, công khai, minh bạch. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm đều đạt ở mức độ "tín nhiệm cao" và "tín nhiệm" trên 50%, không có người nào có "tín nhiệm thấp" trên 50%.

b) Giám sát chuyên đề giữa hai kỳ họp

Hàng năm, Thường trực và các Ban HĐND thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung giám sát, khảo sát đã được HĐND quyết nghị thông qua.

Trong nhiệm kỳ HĐND thị xã đã thực hiện 43 cuộc giám sát, 10 cuộc khảo sát. Trong đó: Thường trực HĐND thực hiện 13 cuộc giám sát, 04 cuộc khảo sát; các Ban của HĐND thực hiện 30 cuộc giám sát, 06 cuộc khảo sát; nội dung giám sát, khảo sát thể hiện trên các lĩnh vực cử tri quan tâm và bức xúc, về thực hiện nghị quyết của HĐND. Kết quả giám sát, khảo sát được báo cáo đầy đủ tại các kỳ họp thường lệ HĐND

Thông qua giám sát và khảo sát đã đánh giá đúng kết quả đạt được, chỉ ra hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và trách nhiệm của từng cấp, từng ngành và cá nhân những nội dung đã giám sát, khảo sát; sau giám sát Thường trực HĐND có văn bản kiến nghị với đối tượng được giám sát và các cơ quan liên quan những biện pháp, giải pháp để khắc phục hạn chế, tồn tại của kết luận giám sát, khảo sát và báo cáo kết quả cho HĐND tại các kỳ họp thường lệ HĐND.

Các Tổ Đại biểu HĐND thị xã đã tổ chức các cuộc họp để xem xét, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết HĐND thị xã, kết quả giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri và báo cáo những kiến nghị của Tổ Đại biểu cho Thường trực HĐND thị xã về những vấn đề mà cử tri quan tâm nhưng chậm được giải quyết hoặc đề xuất giải pháp để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Có sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị và địa phương là đối tượng được giám sát, khảo sát đã giúp cho công tác giám sát của Thường trực và các Ban HĐND thị xã được thuận lợi và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

a. Hoạt động tiếp xúc cử tri:

Từ đầu nhiệm kỳ đến kỳ họp thường lệ cuối năm 2020, Thường trực HĐND thị xã phối hợp với UBNDTTQVN thị xã, Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã tổ chức cho đại biểu HĐND 02 cấp (tỉnh, thị xã) thực hiện 07 đợt đại biểu HĐND 2 cấp tiếp xúc trực tiếp với cử tri và 02 đợt (do dịch Covid-19 và cơn bão số 9, 10 năm 2020) đại biểu HĐND phối hợp với Thường trực HĐND, UBNDTTQVN xã, phường lắng nghe, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri rồi tổng hợp. Hầu hết Đại biểu HĐND thị xã đã tích cực tham gia tiếp xúc cử tri đầy đủ.

Trước mỗi kỳ họp thường lệ đều tổ chức tiếp xúc cử tri 15/15 xã, phường trên địa bàn thị xã; cử tri đã phản ánh ý kiến, kiến nghị trên tinh thần dân chủ, thẳng thắn và xây dựng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành nhà nước. Qua việc tiếp xúc cử tri, HĐND thị xã đã trực tiếp thu thập nhiều thông tin cụ thể, có tính đa chiều, bổ ích phục vụ cho công tác lãnh đạo, điều hành của chính quyền và trong việc xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn thị xã.

Các ý kiến, kiến nghị của cử tri được Thường trực HĐND thị xã phối hợp chặt chẽ với Thường trực UBMTTQVN thị xã tổng hợp, phân loại báo cáo gửi đến từng cấp theo thẩm quyền; đối với ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của thị xã được UBMTTQ VN thị xã báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị và UBND thị xã báo cáo kết quả giải quyết, trả lời đầy đủ ý kiến, kiến nghị của cử tri ngay tại kỳ họp HĐND sau đó (*được truyền thanh trực tiếp tại phiên khai mạc để cử tri theo dõi, giám sát*). Sau kỳ họp HĐND, thường trực HĐND thị xã phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN thị xã, Thường trực HĐND và UBMTTQVN xã, phường rà soát, đánh giá báo cáo kết quả giải quyết, trả lời của UBND thị xã, qua đó nếu có ý kiến, kiến nghị nào trả lời chưa đạt yêu cầu hoặc chưa trả lời thì Thường trực HĐND thị xã có văn bản đề nghị UBND thị xã tiếp tục chỉ đạo giải quyết và báo cáo cho Thường trực HĐND và UBMTTQVN thị xã. Đại biểu HĐND thị xã báo cáo với cử tri về Báo cáo kết quả giải quyết, trả lời của UBND thị xã tại kỳ tiếp xúc lần sau.

b. Hoạt động tiếp công dân:

Hàng năm, Thường trực HĐND thị xã đã ban hành Thông báo về Lịch tiếp công dân của Thường trực HĐND thị xã và được thông tin rộng rãi đến cử tri thông qua Đài truyền thanh thị xã và Cổng Thông tin điện tử thị xã; Lịch tiếp công dân thường kỳ vào ngày 15 hàng tháng tại Phòng tiếp dân thị xã. Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ không có cử tri đến đăng ký làm việc.

Ngoài ra, Thường trực HĐND phân công cho đồng chí Phó Ban Pháp chế HĐND thị xã tham dự tiếp công dân của Chủ tịch UBND thị xã thường kỳ vào ngày 10 và 20 hàng tháng đầy đủ.

c. Đơn đốc giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân:

Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND thị xã đã tiếp nhận 57 đơn khiếu nại, phản ánh, yêu cầu của công dân gửi đến (không có đơn tố cáo), Thường trực HĐND đã nghiên cứu, xem xét chuyển cho các cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền 47 đơn; chuyển trả lại cho công dân 03 đơn vì không có cơ sở giải quyết; lưu giữ 07 đơn vì đơn có nội dung trùng; còn 01 đơn chưa có trả lời của các cơ quan, còn trong thời hạn giải quyết. Hầu hết các đơn của công dân được các cơ quan giải quyết và trả lời thỏa đáng nên không có khiếu nại, yêu cầu, phản ánh lại lần 2.

5. Mối quan hệ giữa HĐND với các cơ quan, tổ chức hữu quan

a) Đối với Ban Thường vụ Thị ủy

HĐND thị xã chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy và trực tiếp thường xuyên là đồng chí Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện (nay là Thị ủy) trong quá trình hoạt động của HĐND; nghị quyết của HĐND ban hành đều trên cơ sở quán triệt và thể chế hóa các chủ trương của Thị ủy, nghị quyết, chỉ thị của cấp trên. Trước mỗi kỳ họp thường lệ và chuyên đề HĐND thị xã, Thường trực HĐND thị xã đều có văn bản xin ý kiến thống nhất cho chủ trương, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy về thời gian, nội dung,

chương trình kỳ họp HĐND; những nội dung quan trọng, trước khi trình HĐND thị xã quyết định đều có ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy.

b) Đối với Ủy ban nhân dân thị xã:

Công tác phối hợp giữa Thường trực HĐND thị xã với UBND thị xã và các cơ quan liên quan được duy trì và thực hiện thường xuyên. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND phối hợp chặt chẽ với UBND thị xã trong việc chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND, giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp.

c) Đối với Ủy ban MTTQVN thị xã:

Thường trực HĐND và Ủy ban MTTQVN thị xã luôn phối hợp, tạo điều kiện để cùng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND theo quy định của pháp luật.

Thường trực HĐND thị xã mời đại diện Ban thường trực Ủy ban MTTQVN thị xã dự các kỳ họp thường kỳ để thông báo về hoạt động của MTTQVN thị xã tham gia xây dựng chính quyền; về những ý kiến, kiến nghị của Ủy ban MTTQVN đối với HĐND, UBND và đại biểu HĐND thị xã.

Thường trực HĐND thị xã chủ trì, phối hợp với Ban thường trực Ủy ban MTTQVN thị xã xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND và tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri theo quy định. Tham gia giám sát, khảo sát cùng với Thường trực HĐND theo chương trình giám sát, khảo sát của HĐND thị xã.

d) Đối với Thường trực HĐND xã, phường:

Thường trực và các Ban HĐND thị xã mời đại diện Thường trực HĐND xã, phường tham gia các cuộc giám sát của Thường trực và các Ban HĐND thị xã khi giám sát, khảo sát tại địa phương mình. Trước các kỳ họp thường lệ hằng năm, Thường trực HĐND thị xã tổ chức Hội nghị trực tiếp báo với Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND thị xã, Thường trực và các Ban HĐND xã, phường để đánh giá tình hình hoạt động của HĐND thị xã và xã, phường trao đổi kinh nghiệm trong quá trình hoạt động của HĐND.

Các kỳ họp thường lệ HĐND thị xã đều mời Chủ tịch HĐND và UBND các xã, phường tham dự kỳ họp và đại diện Thường trực HĐND thị xã tham dự các kỳ họp thường lệ HĐND xã, phường.

đ) Đối với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục thi hành án dân sự thị xã:

Thường trực HĐND thị xã luôn giữ mối quan hệ, phối hợp với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục thi hành án dân sự tổ chức cuộc họp liên tịch để xây dựng nội dung, chương trình kỳ họp thường lệ HĐND thị xã. Trong kỳ họp thường lệ HĐND thị xã, các cơ quan đã xây dựng báo cáo công tác ngành gửi đến đại biểu HĐND thị xã và dự họp đầy đủ các kỳ họp thường lệ của HĐND thị xã.

6. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND

a) Về cung cấp thông tin

Cung cấp đầy đủ tài liệu cho đại biểu HĐND thị xã để phục vụ tiếp xúc cử tri trước mỗi kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm của HĐND thị xã như: Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn thị xã; Dự kiến Chương trình kỳ họp; Báo cáo tình hình hoạt động của Thường trực và các Ban HĐND; Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri. Các tài liệu phục vụ kỳ họp HĐND thị xã thường kỳ và chuyên đề được gửi cho đại biểu HĐND thị xã đầy đủ bằng văn bản giấy. Chỉ đạo Văn phòng thị xã đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của thị xã hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND, các hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực và các Ban HĐND, các kỳ họp HĐND; các văn bản ban hành của HĐND.

b) Việc thực hiện các chế độ chính sách đối với đại biểu HĐND

Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các khoản chi và đảm bảo mức chi tối đa theo Nghị quyết số 06/2013/NQ-HĐND ngày 13/3/2013 và Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh quy định một số chế độ chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Quảng Ngãi.

c) Về tổ chức bộ máy, cơ quan tham mưu giúp việc HĐND

Văn phòng HĐND và UBND huyện (nay là Văn phòng thị xã) phân công 01 Phó Chánh Văn phòng cập nhật hoạt động của Thường trực HĐND và 01 chuyên viên Văn phòng tham mưu phụ trách lĩnh vực hoạt động của HĐND thị xã.

d) Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động

Cơ quan làm việc của Thường trực và các Ban HĐND tại Trụ sở làm việc HĐND và UBND thị xã, phòng làm việc đảm bảo theo yêu cầu. Địa điểm 465 Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ; trang thiết bị làm việc đảm bảo cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ.

đ) Về bồi dưỡng nâng cao kỹ năng của đại biểu HĐND

Ngay sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 -2021, đại biểu HĐND thị xã được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động của đại biểu HĐND do Sở Nội vụ tổ chức.

Thường trực HĐND huyện (nay là HĐND thị xã) phối hợp với Thường trực và các Ban HĐND tỉnh tổ chức 01 lớp hội nghị chia sẻ kinh nghiệm kỹ năng hoạt động giám sát và thẩm tra cho các đại biểu là Thường trực, các Ban HĐND thị xã và xã, phường trên địa bàn thị xã (Thực hiện tháng 3/2018).

Hàng năm, Thường trực HĐND tổ chức luân phiên cho đại biểu HĐND đi học tập kinh nghiệm đại biểu dân cử ở các tỉnh trong nước (Riêng năm 2020 do tình hình đại dịch Covid-19 không tổ chức được, còn 7/36 đại biểu chưa tham gia)

IV. Nhận xét, đánh giá chung

1. Ưu điểm

Trong nhiệm kỳ, HĐND thị xã đã thực hiện đúng chức năng theo luật định và thể hiện được vai trò cơ quan quyền lực Nhà nước tại địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. HĐND đã quyết định đúng đắn những chủ trương, biện pháp quan trọng để phát huy tiềm năng của địa phương, xây dựng và phát triển địa phương về kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Công tác tổ chức, điều hành các kỳ họp của HĐND đã có nhiều đổi mới, bảo đảm nội dung, chương trình và nâng cao chất lượng, hiệu quả của kỳ họp, được các vị đại biểu HĐND, các cơ quan có liên quan và đông đảo cử tri đồng tình, ủng hộ, tạo chuyển biến ngày càng rõ nét trong hoạt động của HĐND.

Hoạt động giám sát của HĐND ngày càng đi vào chiều sâu, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tăng cả về số lượng và chất lượng được nâng cao. Qua giám sát, Thường trực, các Ban HĐND đã đánh giá một cách khách quan, chính xác những kết quả đạt được và cũng chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; đồng thời, có những kiến nghị xác đáng đến cấp có thẩm quyền có biện pháp chỉ đạo, xử lý và khắc phục kịp thời.

Thường trực HĐND thị xã đã tổ chức Phiên họp chất vấn, giải trình giữa hai kỳ họp đem lại hiệu quả thiết thực, được cử tri và nhân dân quan tâm ủng hộ, những khó khăn, vướng mắc, trì trệ về lĩnh vực đầu tư công được xử lý, giải quyết hiệu quả. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, ngày càng được chú trọng và cải tiến về nội dung và phương pháp tổ chức.

Đại biểu HĐND cơ bản thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; luôn giữ mối liên hệ với cử tri và kịp thời, trung thực, khách quan tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, phát hiện nhiều bức xúc trong cuộc sống và đề xuất ý kiến tại kỳ họp để xem xét, thảo luận; nhiều đại biểu đã tích cực nghiên cứu, cung cấp những thông tin, đóng góp những ý kiến quan trọng, thiết thực, giúp HĐND thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ của mình; luôn gương mẫu nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Tổ chức, bộ máy biên chế, bộ phận tham mưu giúp việc cho hoạt động HĐND được thuận lợi và đáp ứng yêu cầu.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Công tác chuẩn bị tài liệu còn một ít kỳ họp gửi đến các Ban HĐND và đại biểu HĐND chậm theo quy định, tạo sức ép về thời gian, ảnh hưởng đến chất lượng thẩm tra của các Ban và thảo luận của đại biểu HĐND.

Nguyên nhân chủ yếu: Còn phụ thuộc vào một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND được UBND giao nhiệm vụ soạn thảo báo cáo thực hiện chậm, trách nhiệm chưa cao.

- Còn một số nghị quyết ban hành còn thiếu sát thực tế, khả thi không cao phải điều chỉnh, bổ sung nhất là nghị quyết về lĩnh vực đầu tư công.

Nguyên nhân chủ yếu: Dự báo, dự kiến, nắm thông tin chưa chuẩn xác; phát sinh nhiệm vụ đột xuất.

- Hoạt động chất vấn của đại biểu HĐND tại các kỳ họp chưa được phát huy; còn một số ít đại biểu suốt cả nhiệm kỳ chưa phát biểu thảo luận lần nào, các Ủy viên của các Ban hoạt động trong giám sát, thẩm tra còn nhiều hạn chế.

Nguyên nhân chủ yếu: là đại biểu hoạt động kiêm nhiệm, chủ yếu tập trung cho công việc chuyên môn, chưa thật sự dành thời gian cho nghiên cứu hoạt động của HĐND, chưa nắm đầy đủ thông tin, hạn chế về tìm hiểu kiến thức pháp luật, trách nhiệm của người đại biểu chưa cao.

- Còn một số nội dung giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, kiến nghị của Thường trực và các Ban HĐND sau giám sát chưa được kịp thời và thiếu nghiêm túc.

Nguyên nhân chủ yếu: Chỉ đạo giải quyết của UBND thiếu kiên quyết và trách nhiệm của một số cơ quan liên quan được giao nhiệm vụ không thật sự chủ động giải quyết và báo cáo, tinh thần trách nhiệm không cao. Đôn đốc, nhắc nhở của Thường trực HĐND đôi lúc chưa quyết liệt.

3. Một số bài học kinh nghiệm

Thứ nhất: Tăng cường sự lãnh đạo, đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với hoạt động của HĐND, quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, phân công cán bộ có tầm đáp ứng yêu cầu hoạt động HĐND để xây dựng HĐND thật sự là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

Thứ hai: Công tác hiệp thương, giới thiệu, lựa chọn đại biểu HĐND tiến hành thật sự dân chủ, công khai, minh bạch, không nặng về cơ cấu, coi trọng phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực công tác, tâm huyết với hoạt động HĐND, có khả năng đại diện cho cộng đồng dân cư và năng lực tham vấn, quyết định. Nên tăng số lượng đại biểu công tác trong các cơ quan Đảng, đoàn thể, tổ chức xã hội; giảm số lượng đại biểu trong các cơ quan hành chính nhà nước; tăng tỷ lệ đại biểu tái cử để tận dụng kinh nghiệm hoạt động.

Thứ ba: Thường trực và các Ban HĐND là nhân tố quyết định đảm bảo cho hoạt động HĐND thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, bố trí nhân sự ngang tầm với nhiệm vụ, có uy tín, bản lĩnh. Năng động, quyết đoán, giữ vai trò điều hòa phối hợp giám sát, đôn đốc thực hiện nghị quyết HĐND.

Thứ tư: Duy trì hoạt động của Thường trực và các Ban của HĐND theo quy chế và chế độ sinh hoạt; cải tiến hoạt động tiếp xúc cử tri, nắm chắc chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước để giải thích, vận động cử tri thực hiện nghị quyết HĐND, luôn giữ mối quan hệ chặt chẽ với cử tri.

Thứ năm: Thường trực HĐND giữ mối liên hệ chặt chẽ UBND, UBMTTQVN, các cơ quan, tổ chức cùng cấp để đảm bảo theo dõi, giám sát quá trình thực hiện, chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước và nghị quyết của HĐND. Tăng cường giám sát của Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND, phát huy hoạt động chất vấn của đại biểu HĐND tại kỳ họp; đánh giá đúng thực chất nội dung giám sát, kết luận giám sát phải công tâm, khách quan, tăng cường đôn đốc giải quyết các kết luận giám sát.

V. Đề xuất, kiến nghị

1. Kiến nghị với Trung ương

(1) Ủy ban Thường vụ Quốc hội sớm ban hành hướng dẫn thực hiện Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND để cụ thể hóa hơn các chế định pháp luật có liên quan đến hoạt động giám sát nhất là quy định về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được giám sát trong thực hiện các kết luận, kiến nghị.

(2) Chính phủ ban hành nghị định, hướng dẫn thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương để đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật.

(3) Chính phủ có hướng dẫn hoạt động và kiện toàn tổ chức bộ máy tham mưu, giúp việc cho HĐND các cấp.

3. Kiến nghị Thường trực HĐND tỉnh

Tăng cường mở các lớp bồi dưỡng về kỹ năng, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm hoạt động cho đại biểu HĐND các cấp để nâng cao trách nhiệm của đại biểu HĐND.

Phần thứ hai

Nhiệm vụ trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 và một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026

I. Nhiệm vụ trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tổng kết hoạt động của HĐND và UBND nhiệm kỳ 2016-2021.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

3. Chuẩn bị nội dung, chương trình cho kỳ họp HĐND thị xã lần thứ nhất nhiệm kỳ 2021-2026.

4. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát; giám sát việc giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; giám sát việc tổ chức, thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn thị xã.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao và hướng dẫn.

II. Phương hướng, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND nhiệm kỳ 2021-2026

Một là, thực hiện nghiêm túc sự lãnh đạo của Đảng về tổ chức và hoạt động của HĐND, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của dân, do dân và vì dân từ việc quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo và sử dụng đội ngũ kế cận để tham gia Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND.

Hai là, đổi mới công tác hiệp thương, giới thiệu đại biểu. Việc lựa chọn ứng cử viên đại biểu phải kết hợp hài hòa giữa tiêu chuẩn đại biểu và cơ cấu đại biểu, trong đó vừa đảm bảo tính cơ cấu, vừa đảm bảo chất lượng đại biểu, không nên nặng về cơ cấu mà nên coi trọng phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ, có điều kiện thực hiện nhiệm vụ đại biểu, am hiểu một số lĩnh vực nhất định và nhất là phải là người có bản lĩnh. Về cơ cấu đại biểu phải đảm bảo nâng cao tính chuyên môn hóa, phù hợp với cơ cấu xã hội và chuyên môn, nên tăng số lượng đại biểu công tác trong các cơ quan Đảng, đoàn thể, tổ chức xã hội; giảm số lượng đại biểu trong các cơ quan hành chính nhà nước; tăng tỷ lệ đại biểu tái cử để tận dụng kinh nghiệm hoạt động.

Ba là, nâng cao chất lượng đại biểu HĐND; quan tâm đến công đào tạo, bồi dưỡng, thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động, tăng cường học hỏi, trao đổi kinh nghiệm cho đại biểu và nâng cao trách nhiệm của đại biểu. Bên cạnh đó, mỗi đại biểu phải không ngừng tự rèn luyện, trau dồi kiến thức để nâng cao kỹ năng hoạt động, phát huy tốt hơn vai trò của đại biểu nhân dân.

Bốn là, nâng cao năng lực bộ máy giúp việc cho HĐND; tăng cường cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, có cơ chế tài chính và điều kiện vật chất cần thiết bảo đảm cho hoạt động của đại biểu HĐND và đội ngũ tham mưu, giúp việc HĐND.

Phần thứ ba

Hoạt động của HĐND xã, phường trên địa bàn thị xã Đức Phổ nhiệm kỳ 2016-2021

1. Cơ cấu, tổ chức của HĐND xã, phường

* Tổng số đại biểu HĐND xã, phường đầu nhiệm kỳ có 411 đại biểu (*bầu thiếu 08 đại biểu, đại biểu được bầu là 119 đại biểu*).

- *Cơ cấu thành phần*: Cơ quan Đảng 38 đại biểu, tỷ lệ 9,25%; UBMT và tổ chức thành viên của UBMT 69 đại biểu, tỷ lệ 16,79%; Quân sự, Công an 29 đại biểu, tỷ lệ 7,06%; Cơ quan đơn vị khác 200 đại biểu, tỷ lệ 48,66%.

- *Cơ cấu kết hợp*: Nữ 98 đại biểu, tỷ lệ: 23,84%; Trẻ tuổi dưới 35 tuổi có 71 đại biểu, tỷ lệ 17,27%; Ngoài Đảng 82 đại biểu, tỷ lệ 19,95%; Tái cử 215 đại biểu, tỷ lệ 52,31%.

- *Về trình độ*:

+ Chuyên môn: Trên Đại học có 01 đại biểu, tỷ lệ 0,24%; Đại học có 124 đại biểu, tỷ lệ 28,14%; dưới Đại học có 286 đại biểu, tỷ lệ 69,59 %.

+ Lý luận chính trị: Cao cấp, Cử nhân có 03 đại biểu, tỷ lệ 0,73%; Trung cấp 161 đại biểu, tỷ lệ 39,17%.

* Số đại biểu cuối nhiệm kỳ có 398 đại biểu, giảm 13 đại biểu.

* Số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách chuyên trách đầu nhiệm kỳ 15 đại biểu (*15 Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn*); cuối nhiệm kỳ có 17 đại biểu (*02 Chủ tịch và 15 Phó Chủ tịch*).

* HĐND có 02 Ban: Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội; Mỗi Ban có 04-05 thành viên (Trưởng ban, 01 Phó Trưởng Ban và từ 02-03 Ủy viên), đều hoạt động kiêm nhiệm. Thường trực HĐND bao gồm: Chủ tịch HĐND và 01 Phó Chủ tịch HĐND.

2. Tình hình hoạt động của HĐND xã, phường

a) *Xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương*

Trong nhiệm kỳ, mỗi năm HĐND cấp xã tổ chức 02 kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm, có một số HĐND tổ chức kỳ họp chuyên đề để miễn nhiệm, bầu các chức danh thuộc thẩm quyền, giải quyết kịp thời quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương. Tại các kỳ họp, HĐND cấp xã đã ban hành các nghị quyết thuộc thẩm quyền, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) *Hoạt động giám sát, khảo sát*

Thực hiện chức năng giám sát theo quy định, HĐND xã, phường đã tổ chức thực hiện các hoạt động giám sát tại kỳ họp và tổ chức giám sát và khảo sát chuyên đề giữa 2 kỳ họp đối với các cơ quan, đơn vị xã, phường. Qua giám sát một số vấn đề nổi cộm, bức xúc ở các địa phương đã được phản ánh và bước đầu đã có sự phản hồi lại với chính quyền các cấp để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước.

c) *Hoạt động chất vấn và trả chất vấn*

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND xã, phường đã tổ chức phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp thường lệ hàng năm, đa số chất vấn của đại biểu

HĐND được giải quyết trả lời ngay tại kỳ họp. Tuy nhiên, số lượng ý kiến đại biểu chất vấn còn hạn chế

d) Tiếp xúc cử tri và giải quyết kiến nghị của cử tri

Đa số, HĐND đã thực hiện tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp thường lệ hằng năm. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri đa số được đại biểu HĐND cấp xã trả lời, tiếp thu và phối hợp với UBND cùng cấp tổng hợp và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, trả lời cho cử tri theo quy định.

Trên đây là tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp thị xã Đức Phổ nhiệm kỳ 2016-2021; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026. Kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- TT Thị ủy;
- TT HĐND thị xã;
- UBND thị xã;
- UBNDTQVN thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Thường trực HĐND các xã, phường;
- Văn phòng thị xã;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND THỊ XÃ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Sáu



THÔNG KÊ VÀ SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-

2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số I

Cấp HĐND	Tổng số đại biểu					Cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân							Trình độ đại biểu Hội đồng nhân dân						Độ tuổi				
	Đại nhiệm kỳ	Bãi nhiệm mặt quyền đại biểu	Cho thời nhiệm vụ	Từ trần	Bầu bổ sung	Tổng hiện nay	Nữ	Ngoài Đảng	Tôn giáo	Dân tộc ít người	Lý ứng cử	Tài cử	Văn hóa - chuyên môn			Chính trị			Dưới 35	Từ 35 - 50	Từ 50 - 60	Trên 60	
													Giáo dục phổ thông	T. Cấp-C. đảng	Đại học	Trên đại học	Sơ cấp	Trung cấp					Cử nhân - Cao cấp
Huyện	36		04			32	9	01	01			12	01	01	30	04		19	14	5	11	20	
Xã	411		22			398	98	82				215			124	01		161	03	37	190	142	38



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI
1, QUANG NGAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

THÔNG KÊ CƠ CẤU THƯỜNG TRỰC HDND THI XÃ NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số II

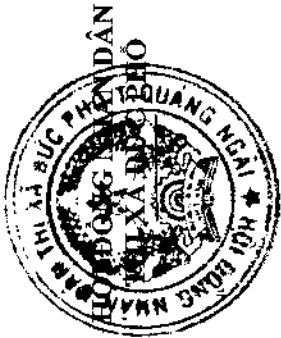
Chức danh	Dầu nhiệm kỳ										Diễn biến thay đổi					Hiện nay							
	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trình độ chuyên môn			Miền nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Lý do khác	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trình độ chuyên môn					
Chức danh						Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ								Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	
Chủ tịch	01							01															
P.Chủ tịch			01		01			01							01		01				01		
UVTT				02				02								02					02		



THÔNG KÊ CƠ CẤU BAN CỦA HÒND THỊ XÁ
NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số IV

Cơ cấu	Đầu nhiệm kỳ						Diễn biến thay đổi						Hiện nay			
	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Lý do khác	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách
Ban KT - XH	05									01	04					
Trưởng ban			01										01			
Phó Trưởng ban				01	01									01	01	
Ủy viên			02	01		03						02				02
Ban Pháp chế	05									02	04					
Trưởng ban			01										01			
Phó Trưởng ban				01	01											
Ủy viên				03		03							03			03



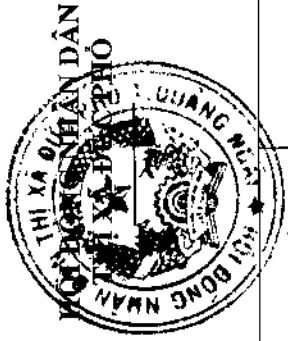
THÔNG KÊ CƠ CẤU BAN CỦA HĐND CẤP XÃ
NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số V

Cơ cấu	Đầu nhiệm kỳ						Diễn biến thay đổi				Hiện nay				Tổng số ĐVHC cấp xã			
	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	Miền nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Lý do khác	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy		Chuyên trách	Không chuyên trách	
Ban KT - XH	75	04	19	52	0	75					72	4	17	51	0	72	15	
Trưởng ban		04	10	01								4	9	2				
Phó Trưởng ban			6	9									6	9				
Ủy viên			3	42									2	40				
Ban Pháp chế	75	4	23	48	0	75					74	4	17	53	0	74	15	
Trưởng ban		04	9	02								4	8	3				
Phó Trưởng ban			8	7									5	10				
Ủy viên			6	39									4	40				

THÔNG KÊ KỶ HỢP HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỶ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số VI



	Số Nghị quyết ban hành, số chất vấn tại kỳ họp										Số DV HC						
	2016			2017			2018			2019			2020			Thị xã	Xã
Đầu nhiệm kỳ đến nay	NQ cá biệt		NQ về tổ chức, nhân sự	NQ cá biệt		NQ về tổ chức, nhân sự	NQ cá biệt		NQ về tổ chức, nhân sự	NQ cá biệt		NQ về tổ chức, nhân sự	NQ cá biệt		NQ về tổ chức, nhân sự		
	NQ khác			NQ khác			NQ khác			NQ khác			NQ khác			NQ khác	
	Số chất vấn		Số chất vấn		Số chất vấn		Số chất vấn		Số chất vấn		Số chất vấn		Số chất vấn		-	-	
	Nghị quyết về chất vấn		Nghị quyết về chất vấn		Nghị quyết về chất vấn		Nghị quyết về chất vấn		Nghị quyết về chất vấn		Nghị quyết về chất vấn		Nghị quyết về chất vấn				-
NQ quy phạm pháp luật			NQ quy phạm pháp luật			NQ quy phạm pháp luật			NQ quy phạm pháp luật			NQ quy phạm pháp luật			-	-	
Tổng số			-			-			-			-					19
KH thường lệ			10			9			10			9			150	48	
Kỳ họp không thường kỳ			9			-			-			-					-



THỐNG KÊ CÁC ĐOÀN GIÁM SÁT CỦA HĐND CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số VII

Hoạt động giám sát HĐND	Số đoàn giám sát						Tổng số kiến nghị của đoàn giám sát						Số kiến nghị được giải quyết						Số ĐV HC									
	2016		2017		2018		2019		2020		2016		2017		2018		2019			2020								
	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)		Tổng số	Tỷ lệ (%)							
Cấp thị xã																												
Thường trực HĐND	3	3	3	3	3	3	16	7	12	10	7	52	16	100	5	71,4	9	75	7	70	5	50						
Ban KT - XH	2	2	4	4	4	4	4	4	8	8	9	33	4	100	4	100	8	100	9	88,9	5	55,5						
Ban Pháp chế	2	4	5	5	4	20	10	9	7	13	8	47	10	100	9	100	7	100	13	100	4	50						
TT HĐND và các Ban																												
Tổ đại biểu HĐND	0	0	0	0	0	0																						
Tổng số	7	9	12	14	11	53	30	20	27	31	24	132	30	100	18	90	24	91	29	86	14	51,8						
Cấp xã																												
Thường trực HĐND	29	29	25	26	24	133	92	78	86	97	73	426	78	84,7	75	96	80	93	85	87	68	93,1						
Ban KT - XH	7	15	17	17	15	71	11	35	39	41	45	171	9	81,8	30	85	35	89	35	85	39	86,7						
Ban Pháp chế	5	15	15	17	16	68	9	27	33	35	35	107	8	88,9	25	92	27	81	30	85,7	31	88,6						
Tổng số	41	59	57	60	55	272	112	140	158	173	153	736	95	85	130	91	142	88	150	86	138	89,5						



THÔNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI CỦA HĐND
CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số VIII

Cấp HĐND	Tỷ lệ đại biểu tiếp xúc cử tri						Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết												Số ĐVHC			
	2016		2017		2018		2019		2020		2016		2017		2018		2019			2020		
	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết		Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	
Thị xã	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	36	69,4	70	71,4	85	94,1	95	89,5	94	95,7		
Xã	100	100	100	100	100	50	80	98	91	95	89,4	120	83,3	122	77,8							



THÔNG KÊ VỀ KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM TẠI KỶ HỌP CUỐI NĂM 2018
THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 85/2014/UBTVQH13

Mẫu số IX

Cấp HĐND	Tổng số người được lấy phiếu tín nhiệm	Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm cao	Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm	Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm thấp	Số ĐVHC	Ghi chú
Thị xã	13	7	2	0		
Xã	111	74	16	0	15	



THÔNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP CẬN DÂN CỦA HĐND
CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số X

Cấp HĐND	Số lượng người khiếu nại, tố cáo	Số lượng người khiếu nại, tố cáo	Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết												Số ĐVHC	
			2016		2017		2018		2019		2020					
			Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ(%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết				
Thị xã	2016	-	-	7	100	12	100	7	100	14	100	7	100	7	100	
Xã	2017	-	-	25	80	25	80	22	90	29	86,2	18	83,3	18	83,3	
	2018	-	-	22	90	22	90	22	90	29	86,2	18	83,3	18	83,3	
Xã	2019	-	-	29	86,2	29	86,2	22	90	29	86,2	18	83,3	18	83,3	
	2020	-	-	18	83,3	18	83,3	22	90	29	86,2	18	83,3	18	83,3	



THÔNG KÊ PHIÊN HỢP CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND CÁC CẤP

NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số XI

Cấp HĐND	Đầu nhiệm kỳ đến nay					Hoạt động giải trình, số chất vấn tại phiên họp								Số DVHC		
	Phiên họp định kỳ	Phiên họp đột xuất	Tổng số phiên họp	Phiên họp có hoạt động chất vấn	Phiên họp có hoạt động giải trình	2016		2017		2018		2019			2020	
Thị xã	20	3	24	01	-	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	01
Xã	185	48	233	-	-	-	-	-	-	-	-	03	-	-	-	15